

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SXKD XNK DV&ĐT TÂN BÌNH (TANIMEX)**



**QUY CHẾ
QUẢN LÝ ĐẦU TƯ VỐN RA BÊN NGOÀI**

**Hiệu lực từ 01/9/2016
Thay thế tài liệu phát hành tháng 9/2015**

Tp.Hồ Chí Minh, tháng 9 năm 2016



CÔNG TY CỔ PHẦN
SXKD XNK DV & ĐT TÂN BÌNH
(TANIMEX)


Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
★★★★★

QUY CHẾ QUẢN LÝ VỐN ĐẦU TƯ RA BÊN NGOÀI

(Ban hành theo Biên bản họp HĐQT số 05/BBHĐQT-2016 ngày 23/8/2016)

MỤC LỤC

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Mục đích

Điều 2: Đối tượng và phạm vi áp dụng

CHƯƠNG II: NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN

Điều 3: Tiêu chuẩn của Người đại diện vốn

Điều 4: Quyền hạn của Người đại diện vốn

Điều 5: Trách nhiệm của Người đại diện vốn

Điều 6: Quyền lợi của Người đại diện vốn

CHƯƠNG III : CÁN BỘ KIỂM SOÁT

Điều 7: Tiêu chuẩn của Cán bộ kiểm soát

Điều 8: Quyền hạn của Cán bộ kiểm soát

Điều 9: Trách nhiệm của Cán bộ kiểm soát

Điều 10: Quyền lợi của Cán bộ kiểm soát

CHƯƠNG IV: THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT CÁC HẠN MỨC ĐẦU TƯ VỐN RA BÊN NGOÀI

Điều 11: Các hình thức đầu tư vốn ra bên ngoài công ty

Điều 12: Thẩm quyền phê duyệt các hạn mức đầu tư vốn ra bên ngoài

Điều 13: Giá mua, bán cổ phiếu, trái phiếu

CHƯƠNG V: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14: Các bộ phận liên quan

Điều 15: Chế độ báo cáo

Điều 16: Hình thức báo cáo

Điều 17: Đánh giá kết quả thực hiện

Điều 18: Hiệu lực thi hành

CHƯƠNG I - QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1: MỤC ĐÍCH

Quy chế này được ban hành nhằm :

1. Quản lý hiệu quả nguồn vốn đầu tư ra bên ngoài Công ty.
2. Quy định trách nhiệm, quyền hạn của người đại diện vốn và cán bộ kiểm soát trong quá trình đại diện Công ty quản lý vốn hoặc tham gia vào ban điều hành của doanh nghiệp khác.
3. Quy định mối quan hệ giữa các cá nhân và bộ phận có liên quan trong quá trình triển khai nhiệm vụ quản lý vốn đầu tư ra bên ngoài theo sự phân công của HĐQT.
4. Thẩm quyền phê duyệt các hạn mức đầu tư ra bên ngoài công ty.

ĐIỀU 2: ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

2.1 Giải thích từ ngữ :

1. **Vốn đầu tư ra bên ngoài:** được hiểu là nguồn vốn mà Công ty đầu tư vào các doanh nghiệp khác.
2. **Công ty thành viên:** là doanh nghiệp mà Công ty đầu tư và sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành của doanh nghiệp đó.
3. **Công ty liên kết:** là doanh nghiệp mà Công ty đầu tư và nắm giữ trực tiếp từ 20% đến dưới 50% vốn chủ sở hữu của bên nhận đầu tư mà không có thỏa thuận khác.
4. **Công ty liên kết có quyền chi phối:** là doanh nghiệp mà Công ty đầu tư và nắm giữ trực tiếp dưới 50% vốn chủ sở hữu và người đại diện vốn có tham gia HĐQT của doanh nghiệp đó.
5. **Đơn vị đầu tư dài hạn:** là doanh nghiệp mà Công ty chỉ nắm giữ dưới 20% vốn chủ sở hữu (có dưới 20% quyền biểu quyết) và có thời gian đầu tư trên 01 năm.
6. **Người đại diện vốn:** là cá nhân được Hội đồng quản trị Công ty cử làm đại diện ủy quyền hợp pháp cho số vốn (số cổ phần) mà Công ty tham gia góp vốn ra bên ngoài.
7. **Cán bộ kiểm soát:** là cá nhân được Hội đồng quản trị phân công nhiệm vụ kiểm soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp tham gia góp vốn.

2.2 Đối tượng và phạm vi áp dụng :

Quy chế này được áp dụng cho các đối tượng sau đây :

- Hội đồng quản trị
- Ban Tổng giám đốc
- Người đại diện vốn theo quyết định của Hội đồng quản trị
- Cán bộ kiểm soát theo phân công của Hội đồng quản trị

- Phòng Quản Trị Nhân Sự - Hành Chánh
- Phòng Tài Chính Kế Toán
- Phòng Đầu Tư & Dự Án

CHƯƠNG II - NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN

ĐIỀU 3 : TIÊU CHUẨN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN

Người đại diện vốn là cá nhân đảm bảo các tiêu chuẩn sau đây:

1. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam
2. Làm việc tại công ty Tanimex thời gian ít nhất 05 năm.
3. Có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức chấp hành luật pháp, kỷ luật công ty.
4. Có trình độ chuyên môn về tài chính, quản trị kinh doanh hoặc lĩnh vực kinh doanh của doanh nghiệp công ty đầu tư góp vốn.
5. Có năng lực tổ chức quản lý, điều hành doanh nghiệp nếu được Công ty giới thiệu ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban điều hành doanh nghiệp khác.
6. Có trình độ ngoại ngữ giao tiếp không cần phiên dịch khi được Công ty giới thiệu ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban điều hành doanh nghiệp khác là doanh nghiệp nước ngoài.

ĐIỀU 4: QUYỀN HẠN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN

Người đại diện vốn có những quyền sau đây:

1. Tham gia ứng cử vào bộ máy quản lý tại doanh nghiệp công ty góp vốn.
2. Được Công ty ủy quyền thực hiện quyền của cổ đông, thành viên góp vốn tại các kỳ đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc các cuộc họp Hội đồng quản trị (nếu là thành viên Hội đồng quản trị) tại doanh nghiệp Công ty góp vốn.
3. Được yêu cầu công ty liên kết cung cấp báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng, năm hoặc một số báo cáo khác trong trường hợp cần thiết để thực hiện nhiệm vụ quản lý vốn của mình.
4. Được thực hiện quyền quản lý, điều hành (trong trường hợp tham gia vào Hội đồng quản trị hoặc Ban điều hành của công ty thành viên, công ty liên kết) theo những quy định tại điều lệ của công ty đó.

ĐIỀU 5 : TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN

5.1. Trách nhiệm đối với Chủ sở hữu (là Công ty Tanimex):

1. Chịu trách nhiệm trước HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc về những nhiệm vụ được phân công. Trường hợp thiếu trách nhiệm, lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn gây thiệt

hại cho Công ty thì phải chịu kỷ luật và bồi thường vật chất theo quy định của pháp luật.

2. Báo cáo và xin ý kiến Ban Tổng Giám Đốc Công ty về toàn bộ nội dung sẽ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của công ty liên kết trước khi tham dự Đại hội
3. Theo dõi, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, đảm bảo việc tuân thủ pháp luật tại công ty thành viên, công ty liên kết và các đơn vị đầu tư dài hạn.
4. Kiểm tra và giám sát hiệu quả sử dụng vốn đầu tư ra bên ngoài của Công ty, bảo toàn vốn góp.
5. Quản lý điều hành tại công ty thành viên, công ty liên kết có quyền chi phối đảm bảo theo đúng mục đích và định hướng ban đầu của Công ty khi quyết định tham gia góp vốn.
6. Báo cáo cho HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc về quyền được mua cổ phiếu phát hành thêm tại công ty liên kết nếu thuộc đối tượng được công ty liên kết phân phối cổ phiếu với tư cách cá nhân.
7. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất cho Ban Tổng Giám Đốc Công ty theo đúng quy định.
8. Theo dõi quá trình sử dụng nguồn nhân lực tại công ty thành viên, công ty liên kết để có kế hoạch luân chuyển nhân sự, phối hợp và ưu tiên sử dụng nguồn lao động trong nội bộ Công ty.
9. Kiểm tra và báo cáo Ban Tổng Giám Đốc các giao dịch, hợp đồng kinh tế nếu hợp đồng lớn hơn 30% tổng giá trị tài sản của đơn vị đó và giao dịch đó xung đột về quyền lợi với Chủ sở hữu (quy định tại Điều 34 Điều Lệ Tổ Chức và Hoạt Động Công ty Tanimex).
10. Trực tiếp báo cáo, đánh giá, kiến nghị và trả lời câu hỏi về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty thành viên, Công ty liên kết tại các cuộc họp giao ban, sơ kết 6 tháng và tổng kết năm của Chủ sở hữu.

5.2. Trách nhiệm đối với công ty thành viên, công ty liên kết:

1. Tạo điều kiện cho các công ty thành viên, công ty liên kết phát triển thông qua sự phối hợp, hỗ trợ từ Công ty Tanimex trong phạm vi chức năng SXKD, khả năng tài chính, nguồn lực .v.v. một cách hợp lý và phù hợp quy định pháp luật.
2. Thực hiện các nghĩa vụ, trách nhiệm của người đại diện vốn đối với công ty thành viên, công ty liên kết, đơn vị đầu tư dài hạn theo đúng những quy định tại điều lệ của doanh nghiệp đó.
3. Yêu cầu công ty thành viên, công ty liên kết, các đơn vị đầu tư dài hạn báo cáo kết quả kinh doanh theo định kỳ để phục vụ nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.

4. Xem xét kế hoạch hàng năm trước khi công ty thành viên, công ty liên kết thông qua Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, đặc biệt xem xét đối với kế hoạch xây dựng quỹ lương, thưởng hàng năm đảm bảo phù hợp với ngân sách của đơn vị và quyền lợi của Công ty Tanimex
5. Yêu cầu Công ty thành viên, Công ty liên kết báo cáo kế hoạch mua sắm trang thiết bị hoặc các hạng mục đầu tư lớn hơn 30% tổng giá trị tài sản tại thời điểm thực hiện có tác động nhiều đến kết quả sản xuất kinh doanh trong kỳ hoặc dài hạn để có ý kiến, đánh giá và báo cáo cho HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc Công ty Tanimex.
6. Yêu cầu các công ty thành viên, công ty liên kết, đơn vị đầu tư dài hạn, báo cáo danh mục hợp đồng kinh tế hoặc giao dịch kinh tế có xung đột về lợi ích với Chủ sở hữu Tanimex trước khi ký kết.

ĐIỀU 6: QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN

Người Đại diện vốn có những quyền lợi như sau:

1. Được hưởng tiền lương, thù lao và các khoản hỗ trợ khác đối với người đại diện vốn hoặc thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành do công ty liên kết chi trả theo quy định tại điều lệ của doanh nghiệp đó.
2. Được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của công ty liên kết theo quy định của doanh nghiệp đó với tư cách là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban điều hành.

CHƯƠNG III : CÁN BỘ KIỂM SOÁT

ĐIỀU 7: TIÊU CHUẨN CỦA CÁN BỘ KIỂM SOÁT

Cán bộ kiểm soát phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

1. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam
2. Làm việc tại Công ty Tanimex thời gian ít nhất 03 năm.
3. Có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức chấp hành luật pháp, kỷ luật Công ty.
4. Có trình độ chuyên môn về tài chính kế toán và kiến thức về lĩnh vực kinh doanh của doanh nghiệp công ty đầu tư góp vốn.
5. Không có quan hệ gia đình hoặc là người liên quan với người đại diện vốn và thành viên Hội đồng quản trị, giám đốc doanh nghiệp góp vốn.

ĐIỀU 8: QUYỀN HẠN CỦA CÁN BỘ KIỂM SOÁT

Cán bộ kiểm soát có những quyền sau đây:

1. Tham gia ứng cử vào Ban kiểm soát của công ty liên kết.

2. Được thực hiện quyền kiểm soát doanh nghiệp trong trường hợp tham gia vào Ban kiểm soát của công ty liên kết theo những quy định tại điều lệ của doanh nghiệp đó.
3. Được yêu cầu người Đại diện vốn hỗ trợ cung cấp kết quả kinh doanh hàng quý, sáu tháng, năm để thực hiện nhiệm vụ kiểm soát vốn của mình (nếu không tham gia vào ban kiểm soát doanh nghiệp).

ĐIỀU 9 : TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ KIỂM SOÁT

9.1. Trách nhiệm đối với chủ sở hữu là Công ty Tanimex:

9.1.1. Trường hợp cán bộ kiểm soát là kiểm soát viên, thành viên ban kiểm soát hoặc Trưởng ban kiểm soát tại doanh nghiệp tham gia góp vốn:

1. Chịu trách nhiệm trước HĐQT, Ban Tổng giám đốc và người đại diện vốn về việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh theo nhiệm vụ được phân công.
2. Được thực hiện mọi quyền kiểm tra, giám sát doanh nghiệp theo điều lệ của doanh nghiệp, quy chế hoạt động và sự phân công công việc trong nội bộ Ban kiểm soát. Từ đó có trách nhiệm giám sát bao quát mọi hoạt động của doanh nghiệp, kịp thời báo cáo cho HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và Người đại diện vốn nếu doanh nghiệp không tuân thủ pháp luật; tuân thủ luật kế toán, luật thuế và các quy định pháp luật hiện hành.
3. Xem xét báo cáo tài chính của doanh nghiệp và báo cáo kết quả kiểm tra giám sát và hiệu quả sử dụng vốn tại doanh nghiệp cho người đại diện vốn.
4. Báo cáo kịp thời cho người đại diện vốn về mọi phát hiện có tính bất thường trong quá trình thực hiện nghiệp vụ kiểm tra, giám sát doanh nghiệp.
5. Kiểm tra tính pháp lý đối với các hợp đồng kinh tế, giao dịch kinh tế có xung đột về lợi ích đối với Công ty Tanimex và vi phạm Điều 34 Điều Lệ Tổ Chức và Hoạt Động Công ty Tanimex.

9.1.2. Trường hợp cán bộ kiểm soát không tham gia vào Ban kiểm soát tại doanh nghiệp khác: Xem xét báo cáo tài chính định kỳ của doanh nghiệp do người đại diện vốn cung cấp và hỗ trợ Người đại diện vốn trong công tác báo cáo hiệu quả sử dụng vốn ra bên ngoài.

9.2. Trách nhiệm đối với công ty thành viên, công ty liên kết hay đơn vị đầu tư dài hạn:

9.2.1. Trường hợp cán bộ kiểm soát là kiểm soát viên, thành viên ban kiểm soát hoặc Trưởng ban kiểm soát của công ty thành viên, công ty liên kết có quyền chi phối:

1. Kiểm tra giám sát việc tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp được phân công giám sát.

2. Kiểm tra chế độ hạch toán kế toán của doanh nghiệp, đảm bảo thực hiện đúng luật kế toán, luật thuế và các chuẩn mực kế toán, các văn bản pháp luật kế toán có liên quan.
3. Giám sát mọi hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều Hành của doanh nghiệp đó theo đúng quy định tại điều lệ doanh nghiệp và pháp luật hiện hành.
4. Hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác tư vấn các nghiệp vụ tài chính kế toán, thuế, quy trình kế toán bằng kinh nghiệm làm việc tại Công ty Tanimex.
5. Yêu cầu doanh nghiệp thực hiện việc gửi báo cáo tài chính định kỳ hoặc đột xuất theo quy định tại Quy chế này.
6. Hướng dẫn đơn vị đảm bảo thực hiện đúng quy định về những xung đột về lợi ích với Chủ sở hữu đối với các hợp đồng, giao dịch kinh tế khi ký kết với Công ty Tanimex.

9.2.2. Trường hợp cán bộ kiểm soát không tham gia vào Ban kiểm soát: Cán bộ kiểm soát chỉ thực hiện trách nhiệm hỗ trợ Người đại diện vốn trong nghiệp vụ tài chính kế toán và phân tích hiệu quả sử dụng vốn tại doanh nghiệp dựa trên thông tin thể hiện trên báo cáo tài chính và các báo cáo khác.

ĐIỀU 10: QUYỀN LỢI CỦA CÁN BỘ KIỂM SOÁT

1. Được hưởng thù lao hoặc các khoản hỗ trợ khác đối với các chức danh kiểm soát viên, thành viên ban kiểm soát hay Trưởng ban kiểm soát do công ty thành viên, công ty liên kết chi trả theo quy định tại điều lệ của doanh nghiệp đó.
2. Được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của công ty liên kết theo quy định của doanh nghiệp đó với tư cách là Trưởng ban kiểm soát hoặc thành viên ban kiểm soát.

CHƯƠNG IV: THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT CÁC HẠNG MỨC ĐẦU TƯ VỐN RA BÊN NGOÀI

ĐIỀU 11 : CÁC HÌNH THỨC ĐẦU TƯ VỐN RA BÊN NGOÀI CÔNG TY

1. Góp vốn, mua cổ phần để thành lập công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, góp vốn hợp đồng hợp tác kinh doanh không hình thành pháp nhân mới.
2. Mua cổ phần hoặc góp vốn tại các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh đang hoạt động.
3. Mua lại một doanh nghiệp khác để hình thành một pháp nhân mới.
4. Mua công trái, trái phiếu để hưởng lãi.
5. Các hình thức đầu tư khác ra ngoài doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 12 : THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT HẠN MỨC ĐẦU TƯ VỐN RA BÊN NGOÀI

Nội dung	Thẩm quyền phê duyệt tổng giá trị đầu tư	
	Chủ Tịch (báo cáo kết quả đầu tư trong phiên họp HĐQT gần nhất)	Hội Đồng Quản Trị
I. Đối với khoản đầu tư mới		
1. Trường hợp đơn vị kinh doanh có hiệu quả	Từ 30 tỷ đồng	Trên 30 tỷ đồng đến dưới 35% tổng giá trị tài sản
2. Trường hợp đơn vị thành lập mới	Từ 20 tỷ đồng	Trên 20 tỷ đồng đến dưới 35% tổng giá trị tài sản
3. Trường hợp đơn vị kinh doanh không hiệu quả	Từ 10 tỷ đồng	Trên 10 tỷ đồng đến dưới 35% tổng giá trị tài sản
II. Đối với khoản đầu tư cũ		
1. Trường hợp tăng vốn không thay đổi tỷ lệ vốn góp	Từ 30 tỷ đồng	Trên 30 tỷ đồng đến dưới 35% tổng giá trị tài sản
2. Trường hợp tăng vốn có thay đổi tỷ lệ vốn góp $\leq 50\%$	Từ 20 tỷ đồng	Trên 20 tỷ đồng đến dưới 35% tổng giá trị tài sản
3. Trường hợp tăng vốn có thay đổi tỷ lệ vốn góp $> 50\%$	Từ 10 tỷ đồng	Trên 10 tỷ đồng đến dưới 35% tổng giá trị tài sản
III. Thoái vốn		
1. Trường hợp giá CP ≥ 10.000 đ/CP	Từ 20 tỷ đồng	Trên 20 tỷ đồng đến dưới 35% tổng giá trị tài sản
2. Trường hợp giá CP < 10.000 đ/CP	Từ 10 tỷ đồng	Trên 10 tỷ đồng đến dưới 35% tổng giá trị tài sản

ĐIỀU 13 : GIÁ MUA, BÁN CỔ PHIẾU, TRÁI PHIẾU

2. Đối với các khoản đầu tư vào công ty cổ phần có cổ phiếu đã được niêm yết trên thị trường chứng khoán hoặc đăng ký giao dịch trên sàn giao dịch Upcom: Giá mua bán được thực hiện theo phương thức khớp lệnh, đấu giá, thỏa thuận hoặc chào bán cạnh tranh, nhưng không thấp hơn giá thị trường tại thời điểm bán.
3. Đối với các khoản đầu tư vào công ty cổ phần chưa có cổ phiếu giao dịch trên thị trường chứng khoán hoặc đăng ký giao dịch trên sàn giao dịch Upcom : Giá mua bán được thực hiện theo phương thức đấu giá, thỏa thuận hoặc xác định bằng các phương pháp tài chính khác.
4. Đối với các khoản đầu tư trái phiếu : Căn cứ để xác định là phương án phát hành trái phiếu của đơn vị và lãi suất trái phiếu không thấp hơn lãi suất tiền gửi trung dài hạn của ngân hàng tại thời điểm phát hành trái phiếu.

CHƯƠNG V: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

ĐIỀU 14: CÁC BỘ PHẬN LIÊN QUAN

- Người đại diện vốn theo quyết định của Hội đồng quản trị.
- Cán bộ kiểm soát theo phân công của Hội đồng quản trị.
- Phòng Quản Trị Nhân Sự - Hành Chánh có trách nhiệm đề cử người đại diện vốn, thực hiện công tác quản lý nhân sự theo chức năng nhiệm vụ.
- Phòng Tài Chính Kế Toán có trách nhiệm đề cử cán bộ kiểm soát, thực hiện chức năng quản lý tài chính, kiểm soát hiệu quả đầu tư vốn ra bên ngoài.
- Phòng Đầu Tư & Dự Án có trách nhiệm báo cáo hiệu quả đầu tư vốn ra bên ngoài đúng chức năng quản lý vốn đầu tư ra bên ngoài theo quy định của Quy chế.
- Tổ Tổng Hợp có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của các công ty thành viên, công ty liên kết và báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Công ty Tanimex hàng quý, 6 tháng và năm.

ĐIỀU 15: CHẾ ĐỘ BÁO CÁO:

15.1. Đối với đại diện vốn:

- ✓ **Báo cáo quý:** trong thời gian tối đa **20 ngày** kể từ ngày kết thúc quý, Người đại diện vốn sẽ gửi báo cáo - **mẫu số 01**, kèm theo các báo cáo tài chính (**bao gồm KQKD, CĐKT, LCTT**) của các đơn vị mình được phân công đại diện vốn cho Phòng Đầu tư & Dự án.
- ✓ **Báo cáo bán niên / năm :** trong thời gian tối đa **30 ngày** sau khi kết thúc quý 2 và **90 ngày** sau khi kết thúc năm tài chính. Người đại diện vốn sẽ gửi báo cáo - **mẫu số 01 và 02**, kèm theo các báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán hoặc

không kiểm toán (đối với đơn vị chưa có công ty kiểm toán) của các đơn vị mình được phân công đại diện vốn cho Phòng Đầu tư & Dự án.

- ✓ **Báo cáo đột xuất:** thực hiện các báo cáo đột xuất trong trường hợp có yêu cầu từ Hội đồng quản trị hoặc Ban Tổng Giám Đốc thông qua đề nghị của người đại diện vốn hoặc Trưởng ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, kiểm soát viên.

15.2. Đối với cán bộ kiểm soát:

- ✓ Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại điều lệ doanh nghiệp và quy chế làm việc của Ban kiểm soát tại công ty thành viên; công ty liên kết. Trong vòng **03 ngày** kể từ ngày gửi báo cáo cho đơn vị mình được phân công kiểm soát hoặc có tham gia Ban kiểm soát của đơn vị, cán bộ kiểm soát gửi báo cáo kiểm soát về cho Phòng Đầu tư & Dự án.

15.3. Đối với Phòng Đầu Tư & Dự Án:

- ✓ Trong thời gian **05 ngày** kể từ ngày nhận được báo cáo của Người đại diện vốn, Phòng Đầu Tư & Dự Án tổng hợp báo cáo - **mẫu số 03** (đối với báo cáo quý) và **mẫu số 03 và 04** (đối với báo cáo bán niên / năm) gửi cho Tổ Tổng Hợp.
- ✓ Phòng Đầu Tư & Dự Án có trách nhiệm chuyển 01 bộ báo cáo tài chính của tất cả các đơn vị cho Phòng Tài chính - Kế toán Công ty (báo cáo tài chính quý, năm) ngay khi nhận được.

ĐIỀU 16: HÌNH THỨC GỬI BÁO CÁO

16.1 Đối với báo cáo tài chính của các đơn vị thành viên, liên kết gửi đại diện vốn:

- ✓ File mềm : scan gửi eoffice hoặc gửi email
- ✓ File giấy : 02 bộ (trong đó : 01 bộ photo) có ký tên đóng dấu

16.2 Đối với báo cáo của đại diện vốn và cán bộ kiểm soát gửi Phòng Đầu tư & Dự án:

- ✓ File mềm : scan gửi eoffice hoặc gửi email
- ✓ File giấy : 01 bộ có ký tên

ĐIỀU 17: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Trong vòng **90 ngày** làm việc kể từ ngày kết thúc năm tài chính của Công ty Tanimex, Phòng Đầu tư & Dự án có trách nhiệm báo cáo mức độ hoàn thành chế độ báo cáo theo quy định tại quy chế này của đại diện vốn và kiểm soát viên trình cho HĐQT và Ban Tổng giám đốc. HĐQT và Ban Tổng giám đốc xem xét, đánh giá kết quả làm việc đối với các cá nhân được phân công nhiệm vụ.

ĐIỀU 18: HIỆU LỰC THI HÀNH

1. Quy chế này gồm 5 chương, 18 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Việc chỉnh sửa, bổ sung quy chế trong quá trình áp dụng sẽ được tổng hợp theo định kỳ hàng quý thông qua Tổ Tổng Hợp và trình Hội đồng quản trị xem xét.

Tân Bình, ngày 05 tháng 9 năm 2016

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN MINH TÂM

- **Nơi nhận:**
 - HĐQT, BTGD, BKS (B/c)
 - Cá nhân tại Khoản 2 Điều 2
 - Phòng, Ban, cty tại Khoản 2 Điều 2
 - Lưu HĐQT-HD-15

BÁO CÁO KQKD NHÓM ...

ĐẾN .../.../...

I. KẾT QUẢ KINH DOANH

ĐVT : tr.đ

STT	Chỉ tiêu	Công ty tháng	Công ty tháng	Công ty tháng	Công ty tháng	TỔNG CỘNG
A	CHỈ TIÊU CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TẠI THỜI ĐIỂM ...					
	_ Tổng tài sản					
	_ Vốn chủ sở hữu					
B	TỔNG SỐ LAO ĐỘNG					
C	KẾT QUẢ KINH DOANH					
1	Kế hoạch năm					
	_ Tổng doanh thu					
	_ Lợi nhuận sau thuế					
2	Thực hiện quý này					
	_ Tổng doanh thu					
	_ Lợi nhuận sau thuế					
3	Lũy kế năm nay					
	_ Tổng doanh thu					
	_ Lợi nhuận sau thuế					
4	So sánh (%)					
a	Tổng doanh thu					
	_ TH quý / KH năm					

	<i>Lũy kế / KH năm</i>					
b	Lợi nhuận sau thuế					
	<i>TH quý / KH năm</i>					
	<i>Lũy kế / KH năm</i>					
D	MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ LỢI NHUẬN					
	<i>EPS (đ/CP)</i>					X
	<i>ROS</i>					X
	<i>ROA</i>					X
	<i>ROE</i>					X

* *Chỉ tiêu A,D : Không thể hiện trong báo cáo năm*

* *Tổng doanh thu bao gồm DT thuần, DT HĐTC, thu nhập khác*

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

Đơn vị	Thực hiện quý này		Kế hoạch quý sau
	Công tác trọng tâm	Tiến độ thực hiện	
Công ty ...			
Công ty ...			
Công ty ...			

Ngày tháng năm

Đại diện vốn

Mẫu 02 - Báo cáo của người đại diện vốn

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

ĐẾN 30/09/...

DVT : tr.đ

STT	Chỉ tiêu	Công ty tháng	Công ty tháng	Công ty tháng	Công ty tháng
A	Tình hình đầu tư vốn				
1	Vốn điều lệ của DN				
2	Vốn góp của Tanimex				
	_ Tỷ lệ % / Vốn điều lệ				
3	Chi trả cổ tức				
	_ Kế hoạch chia cổ tức năm nay (%)				
	_ Cổ tức Tanimex được chia theo KH				
B	Cân đối kế toán (tại 30/09/...)				
1	Tài sản ngắn hạn				
	_ Tiền & các khoản tương đương tiền				
	_ Đầu tư TC ngắn hạn				
	_ Khoản phải thu ngắn hạn				
	_ Hàng tồn kho				
	_ TS ngắn hạn khác				
2	Tài sản dài hạn				
	_ Khoản phải thu dài hạn				

	TSCĐ				
	BDS đầu tư				
	TS dở dang dài hạn				
	Đầu tư TC dài hạn				
	TS dài hạn khác				
	Tổng tài sản				
1	Nợ phải trả				
	Nợ ngắn hạn				
	Nợ dài hạn				
2	Nguồn vốn CSH				
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối				
	Tổng nguồn vốn				
C	Chỉ tiêu tài chính				
1	Cơ cấu vốn				
	Hệ số nợ / tổng tài sản (%)				
	Hệ số nợ / vốn CSH (%)				
2	Khả năng thanh toán nhanh (lần)				
3	Năng lực hoạt động				
	Vòng quay hàng tồn kho (lần)				
	Vòng quay phải trả (lần)				
4	Hệ số thanh toán lãi vay				

5	CP sử dụng lãi bq năm (đ/người)				
6	Khả năng sinh lời				
	_ EPS (đ/CP)				
	_ ROS				
	_ ROA				
	_ ROE				
D	Kế hoạch năm tới				
1	Tổng doanh thu				
2	Lợi nhuận sau thuế				
3	Tổng số lao động				
4	Kế hoạch chia cổ tức (%)				

Ngày tháng năm

Đại diện vốn

BÁO CÁO TỔNG HỢP KQKD TANIMEX GROUP

ĐẾN .../.../...

I. KẾT QUẢ KINH DOANH NHÓM ...

ĐVT : tr.đ

STT	CHỈ TIÊU	NHÓM ...	NHÓM ...	NHÓM ...	NHÓM ...	TỔNG CỘNG
A	CHỈ TIÊU CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TẠI THỜI ĐIỂM ...					
	Tổng tài sản					
	Vốn chủ sở hữu					
B	TỔNG SỐ LAO ĐỘNG					
C	KẾT QUẢ KINH DOANH					
1	Kế hoạch năm					
	Tổng doanh thu					
	Lợi nhuận sau thuế					
2	Thực hiện quý này					
	Tổng doanh thu					
	Lợi nhuận sau thuế					
3	Lũy kế năm nay					
	Tổng doanh thu					
	Lợi nhuận sau thuế					
4	So sánh (%)					
a	Tổng doanh thu					

	<i>TH quý / KH năm</i>					
	<i>Lũy kế / KH năm</i>					
b	Lợi nhuận sau thuế					
	<i>TH quý / KH năm</i>					
	<i>Lũy kế / KH năm</i>					
D	MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ LỢI NHUẬN					
	EPS (đ/CP)					X
	ROS					X
	ROA					X
	ROE					X

** Chỉ tiêu A, D : Không thể hiện trong báo cáo năm*

** Tổng doanh thu bao gồm DT thuần, DT HĐTC, thu nhập khác*

Ngày tháng năm
PHÒNG ĐẦU TƯ & DỰ ÁN

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CÁC ĐƠN VỊ LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

ĐẾN 30/09/...

I. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VỐN NHÓM ...

ĐVT : tr.đ

STT	CHỈ TIÊU	CÔNG TY ...	CÔNG TY ...	CÔNG TY ...	CÔNG TY ...	TỔNG CỘNG
1	Vốn điều lệ của DN					
2	Vốn góp của Tanimex					
	_ Tỷ lệ % / vốn điều lệ					
3	Chi trả cổ tức					
	_ Kế hoạch chia cổ tức năm nay (%)					
	_ Cổ tức Tanimex được chia theo KH					

II. CÂN ĐỐI KẾ TOÁN NHÓM ... (ĐẾN 30/09/...)

ĐVT : tr.đ

STT	CHỈ TIÊU	CÔNG TY ...	CÔNG TY ...	CÔNG TY ...	CÔNG TY ...
1	Tài sản ngắn hạn				
	_ Tiền & các khoản tương đương tiền				
	_ Đầu tư TC ngắn hạn				
	_ Khoản phải thu ngắn hạn				
	_ Hàng tồn kho				
	_ TS ngắn hạn khác				

2	Tài sản dài hạn				
	_ Khoản phải thu dài hạn				
	_ TSCĐ				
	_ BĐS đầu tư				
	_ TS dở dang dài hạn				
	_ Đầu tư TC dài hạn				
	_ TS dài hạn khác				
	Tổng tài sản				
1	Nợ phải trả				
	_ Nợ ngắn hạn				
	_ Nợ dài hạn				
2	Nguồn vốn CSH				
	_ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối				
	Tổng nguồn vốn				

III. CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NHÓM ...

ĐVT : tr.đ

STT	CHỈ TIÊU	CÔNG TY ...	CÔNG TY ...	CÔNG TY ...	CÔNG TY ...
1	Cơ cấu vốn				
	_ Hệ số nợ / tổng tài sản (%)				
	_ Hệ số nợ / vốn CSH (%)				
2	Khả năng thanh toán nhanh (lần)				

3	Năng lực hoạt động				
	_ Vòng quay hàng tồn kho (lần)				
	_ Vòng quay phải trả (lần)				
4	Hệ số thanh toán lãi vay				
5	CP sử dụng lãi bq năm (đ/người)				
6	Khả năng sinh lời				
	_ EPS (đ/CP)				
	_ ROS				
	_ ROA				
	_ ROE				

IV. KẾ HOẠCH NĂM TỚI NHÓM ...

ĐVT: tr.đ

STT	CHỈ TIÊU	CÔNG TY ...	CÔNG TY ...	CÔNG TY ...	CÔNG TY ...	TỔNG CỘNG
1	Tổng doanh thu					
2	Lợi nhuận sau thuế					
3	Tổng số lao động					
4	Kế hoạch chia cổ tức (%)					

Ngày tháng năm

PHÒNG ĐẦU TƯ & DỰ ÁN